



### Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 11/09/2023)	1,233.0
Khối lượng hợp đồng	230,383
VN30 (Giá đóng cửa – 11/09/2023)	1,230.71
Khối lượng	356,714,453
Chênh lệch <b>VN30F1M &amp; VN30</b>	2.29

### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- TTCK Việt Nam giảm điểm mạnh do tác động của nhóm cổ phiếu bất động sản và ngân hàng với thanh khoản tăng.
- Các HĐTTL giảm điểm cùng chiều với diễn biến của thị trường cơ sở. Chênh lệch giữa F2309 và VN30 ghi nhận mức cao nhất tại 12.26 điểm ở đầu phiên sáng, sau đó biến động quanh mức 1.853 điểm và đóng cửa tại 2.29 điểm.

### ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

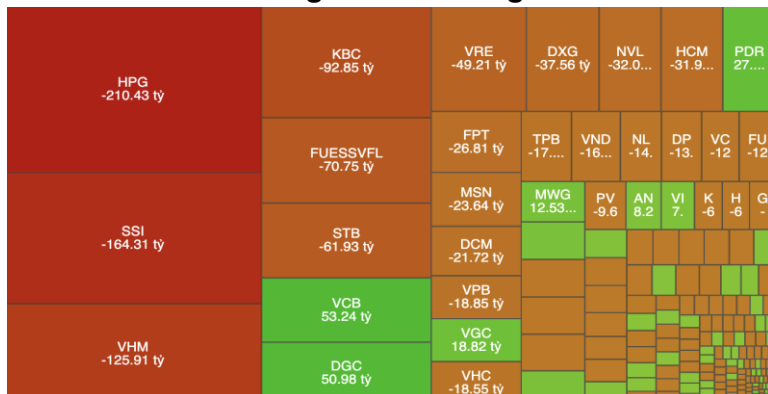
Thị trường bật tăng khi bước vào tuần giao dịch mới. Tuy nhiên, mức tăng điểm không được nới rộng và dần lùi bước trong phiên. Đồng thời áp lực cung có động thái gia tăng trong phiên chiều khiến thị trường quay về vùng giá đỏ. Kết phiên, VN30-Index giảm 18.43 điểm (-1.48%), đóng cửa tại 1,230.71 điểm. Thanh khoản khớp lệnh tăng với 356.7 triệu cổ phiếu.

Trong nhóm, chỉ có 3 cổ phiếu đóng cửa với sắc xanh, đó là SAB (+4.3%), PLX (+1.1%), VPB (+0.5%). Ngược lại, có đến 26 mã giảm giá như GVR (-4.2%), SHB (-3.1%), VRE (-3%), VHM (-2.8%), STB (-2.8%) ...

Với diễn biến càng kém sắc khi về cuối phiên, trạng thái cân bằng của thị trường đã chuyển hướng với số lượng cổ phiếu giảm giá áp đảo trên thị trường. Đồng thời hầu hết các nhóm ngành đều đóng cửa trong sắc đỏ, ngoại trừ nhóm Khai khoáng và nhóm Đồ uống vẫn có mức tăng giá khá tốt. Nhóm Thép, nhóm Bất động sản, nhóm Ngân hàng, nhóm Bán lẻ ... đều có ảnh hưởng không tốt đến thị trường chung.

Khối ngoại quay lại bán ròng trên sàn HOSE, với giá trị 996.2 tỷ đồng. Trong đó, họ bán mạnh tại HPG (-209.2 tỷ), SSI (-164.4 tỷ), VHM (-125.8 tỷ), KBC (-92.8 tỷ), FUSSVFL (-70.8 tỷ) ... Ở chiều ngược lại, họ mua nhiều tại VCB (+56.4 tỷ), DGC (+51.1 tỷ), PDR (+27.2 tỷ), VGC (+18.8 tỷ), MWG (+12.7 tỷ) ...

### Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

### Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Trong phiên giao dịch ngày 11/09/2023, VN30-Index tiếp tục giảm điểm kèm khối lượng giao dịch tăng vọt cho thấy áp lực bán rất mạnh. VN30 rời khỏi hỗ trợ EMA5 ở mức 1,247 điểm kèm khối lượng giao dịch tăng đột biến và điều chỉnh giảm mạnh. Chỉ báo Stochastic Oscillator đã tiến vào vùng quá mua (overbought) và cho tín hiệu bán trở lại nên rủi ro đang tăng cao. Tuy vậy, chỉ số có tín hiệu phục hồi tại MA20. Trong phiên hôm nay, VN30 sẽ tiếp tục tiến hành kiểm định vùng hỗ trợ này trước khi xác định được liệu xu hướng giảm có tiếp diễn, hướng về những mốc thấp hơn tại 1,200 điểm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L NGÀY 11/09/2023

- VN30F2309 đóng cửa giảm gần 17 điểm trong bối cảnh chỉ số cơ sở bị bán mạnh trở lại. Khối lượng trên VN30F2309 tăng 21%, VN30F2310 tăng 176%, VN30F2312 tăng 71% và VN30F2403 tăng 190%.

- Trong phiên giao dịch ngày 11/09/2023, hợp đồng VN30F2309 bật tăng ngay từ lúc mở cửa rồi nhanh chóng lui về quanh mốc tham chiếu khi lực bán trở lại chi phối thị trường. Qua đến phiên chiều, phe Short tỏ ra áp đảo hoàn toàn khiến F2309 rơi thẳng đứng và đóng cửa với mức giảm 16.9 điểm.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- VN30F1M đóng cửa lấp hoàn toàn gap phiên 5/9. Các chỉ báo như RSI và MACD xuất hiện tín hiệu suy yếu trên đồ thị 30M. Chỉ số thất bại trong việc vượt qua mốc 1,260 điểm bất chấp những thông tin tốt trong 2 ngày cuối tuần và điều chỉnh mạnh về cuối phiên. VN30F1M đóng cửa trên MA50 sau khi hồi phục gần 10 điểm về cuối phiên. Tuy nhiên, áp lực bán lớn cho thấy sự áp đảo của phe Short. RSI đã đi vào vùng quá bán và đang có sự cải thiện, tuy nhiên khối lượng bắt đáy không lớn cho thấy khả năng điều chỉnh vẫn hiện hữu.

- Trên khung 5M, VN30F1M hồi phục trở lại trên EMA5, chỉ số sẽ hồi phục về vùng 1,240 điểm ứng với MA20 trên khung ngắn. Nếu chỉ số tiếp tục điều chỉnh, mốc 1,230 điểm ứng với vùng nền giá cũ sẽ là hỗ trợ ngắn hạn để xác định vùng cân bằng mới. Nếu thất bại trong việc bật tăng tại đây, chỉ số hợp đồng sẽ tiếp tục hướng về vùng 1,220 điểm.

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 11/09/2023

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2309	1233	-16.9	230,383	21/09/2023	44,083
VN30F2310	1234	-15.5	1,454	19/10/2023	1,926
VN30F2312	1228.5	-18.8	96	21/12/2023	574
VN30F2403	1222	-18	142	21/03/2023	275

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1245 – 1247
Kháng cự gần	1237 – 1240
Hỗ trợ gần	1224 – 1226
Hỗ trợ xa	1208 – 1212

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	2.29	0.76	<b>1.53</b>
VN30F2M - VN30	3.29	0.36	<b>2.93</b>
VN30F2M - VN30F1M	1	-0.40	<b>1.40</b>
VN30F1Q - VN30F1M	-4.5	-2.60	<b>-1.90</b>
VN30F1Q - VN30F2M	-5.5	-2.20	<b>-3.30</b>
VN30F2Q - VN30F1M	-11	-9.90	<b>-1.10</b>
VN30F2Q - VN30F2M	-12	-9.50	<b>-2.50</b>
VN30F2Q - VN30F1Q	-6.5	-7.30	<b>0.80</b>

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1,220	1,225	1,218
Short	1,240	1,230	1,243

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT giữ tâm thế thận trọng, có thể mở thăm dò với tỷ trọng nhỏ.

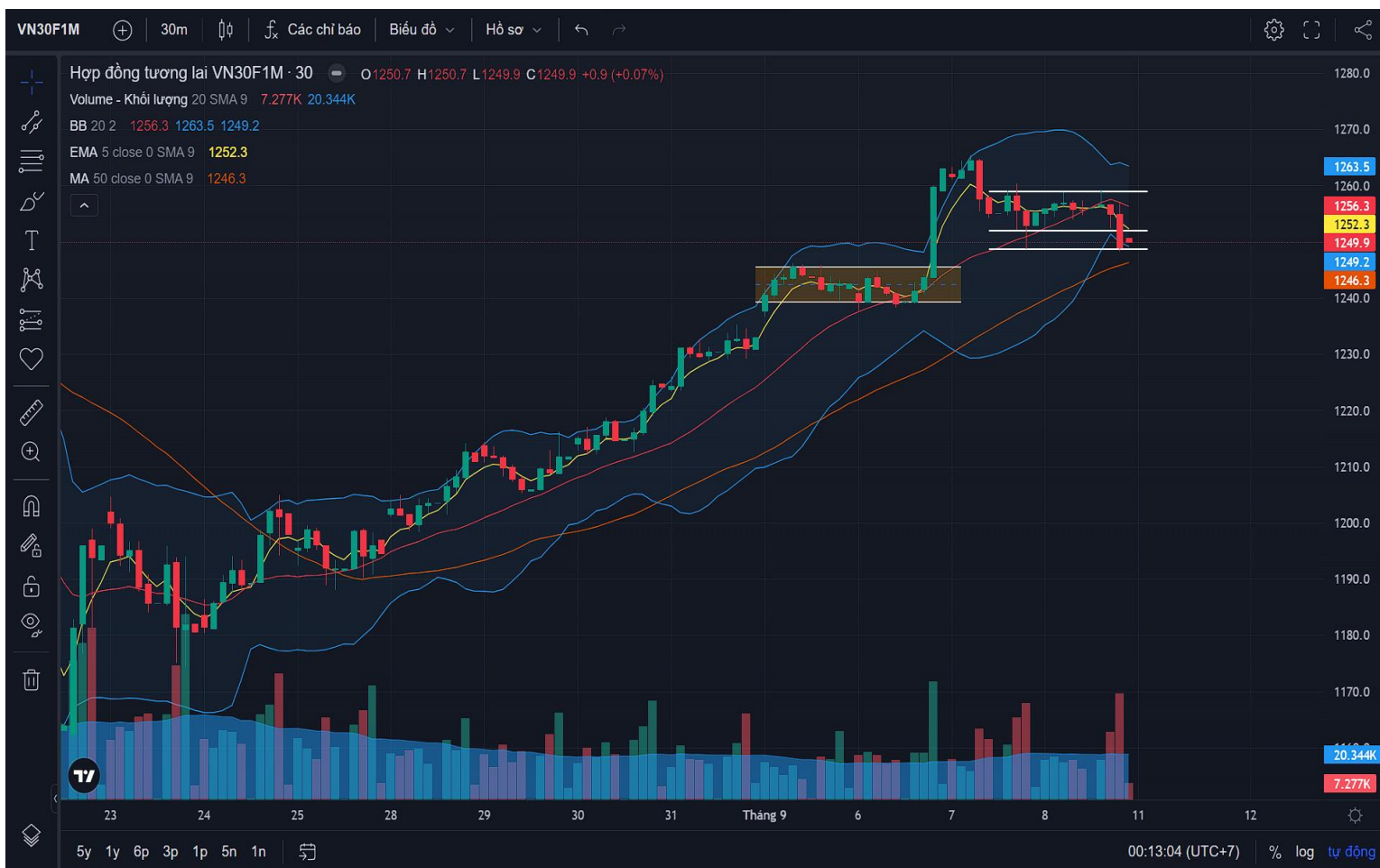
- Vị thế Long có thể thăm dò tại 1,220 điểm ứng với mốc thấp nhất trong phiên trước.

- Vị thế Short được ưu tiên, mở Short tại 1,240 điểm nếu thị trường hưng phấn vào đầu phiên.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: NĐT cần thận trọng và nên giữ vị thế quan sát, chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Hợp đồng VN30F1M theo 30 phút



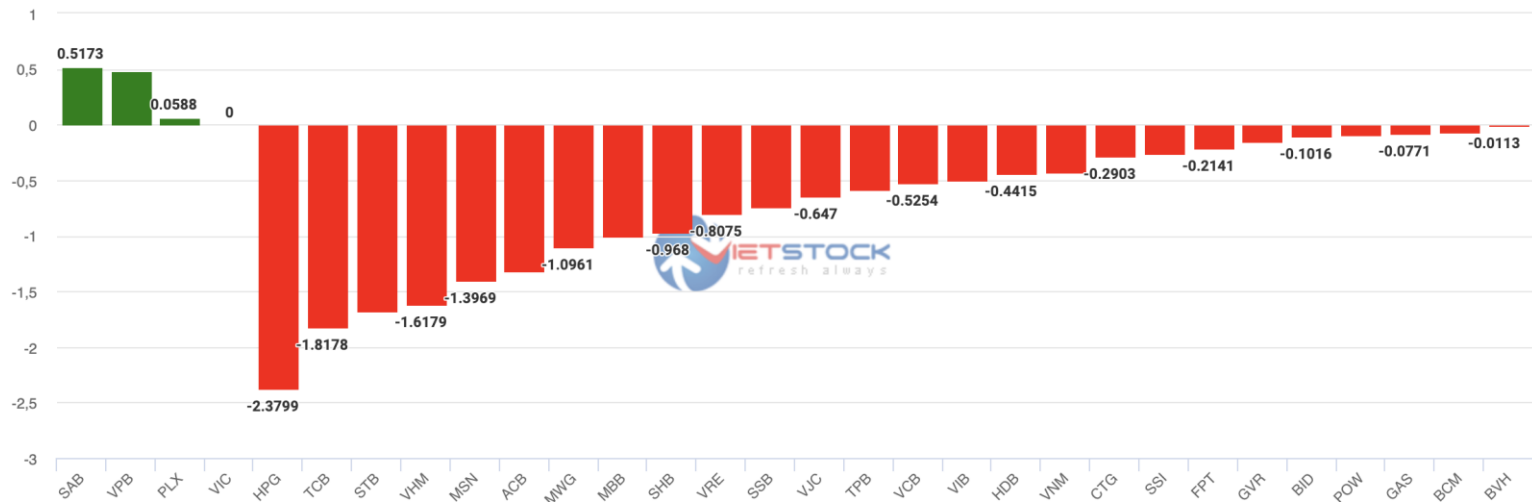
Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 5- Hợp đồng VN30F1M theo 5 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 1.48% với HPG, TCB, STB gây giảm chỉ số. Ở chiều ngược lại, SAB, VPB, PLX đóng góp điểm số chính cho chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
ACB	Ngân hàng	22,350	-1.76%	3,884,050,358	73,787,246,676,105	6.0150%	-0.1059	-1.3224
BCM	Bất động sản	71,000	-2.20%	1,035,000,000	2,939,400,000,000	0.2396%	-0.0053	-0.0658
BID	Ngân hàng	46,500	-1.06%	5,058,523,816	9,408,854,297,760	0.7670%	-0.0081	-0.1016
BVH	Bảo hiểm	45,500	-0.33%	742,322,764	3,377,568,576,200	0.2753%	-0.0009	-0.0113
CTG	Ngân hàng	31,900	-1.24%	4,805,750,609	22,995,516,664,065	1.8745%	-0.0232	-0.2903
FPT	Công nghệ thông tin	97,400	-0.20%	1,269,981,365	105,141,757,208,350	8.5710%	-0.0171	-0.2141
GAS	Điện, nước, xăng dầu, khí đốt	101,400	-0.78%	1,913,950,000	9,703,726,500,000	0.7910%	-0.0062	-0.0771
GVR	Hóa chất	21,750	-4.19%	4,000,000,000	3,480,000,000,000	0.2836%	-0.0119	-0.1484
HDB	Ngân hàng	17,100	-1.44%	2,515,261,400	30,107,678,958,000	2.4543%	-0.0353	-0.4415
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,000	-2.61%	5,814,785,700	89,547,699,780,000	7.2998%	-0.1905	-2.3799
MBB	Ngân hàng	18,750	-1.83%	5,214,084,052	53,770,241,786,250	4.3832%	-0.0802	-1.002
MSN	Thực phẩm và đồ uống	79,600	-2.69%	1,423,724,783	50,997,821,727,060	4.1572%	-0.1118	-1.3969
MWG	Bán lẻ	54,500	-1.80%	1,463,010,594	59,800,558,029,750	4.8748%	-0.0877	-1.0961
PLX	Dầu khí	39,850	+1.14%	1,270,592,235	5,063,310,056,475	0.4127%	0.0047	0.0588
POW	Điện, nước, xăng dầu, khí đốt	12,700	-1.17%	2,341,871,600	7,435,442,330,000	0.6061%	-0.0071	-0.0886
SAB	Thực phẩm và đồ uống	167,500	+4.30%	641,281,186	11,815,605,852,050	0.9631%	0.0414	0.5173
SHB	Ngân hàng	12,300	-3.15%	3,066,887,010	30,178,168,178,400	2.4600%	-0.0775	-0.968
SSB	Ngân hàng	27,000	-1.82%	2,453,700,000	39,749,940,000,000	3.2403%	-0.0590	-0.7367
SSI	Dịch vụ tài chính	33,500	-0.74%	1,499,138,669	35,154,801,788,050	2.8657%	-0.0212	-0.2649
STB	Ngân hàng	31,600	-2.77%	1,885,215,716	59,572,816,625,600	4.8563%	-0.1345	-1.6803
TCB	Ngân hàng	34,550	-2.26%	3,517,238,514	78,988,383,928,155	6.4390%	-0.1455	-1.8178
TPB	Ngân hàng	18,950	-2.32%	2,201,635,009	25,032,590,052,330	2.0406%	-0.0473	-0.5914
VCB	Ngân hàng	88,500	-1.12%	4,732,516,571	46,071,048,818,685	3.7556%	-0.0421	-0.5254
VHM	Bất động sản	52,500	-2.78%	4,354,367,488	57,151,073,280,000	4.6589%	-0.1295	-1.6179
VIB	Ngân hàng	20,200	-1.94%	2,529,207,534	25,544,996,093,400	2.0824%	-0.0404	-0.5046
VIC	Bất động sản	59,100	0 (0%)	3,813,935,561	67,621,077,496,530	5.5124%	0.0000	0
VJC	Du lịch và Giải trí	99,000	-2.37%	541,611,334	26,809,761,033,000	2.1855%	-0.0518	-0.647
VNM	Thực phẩm và đồ uống	79,500	-0.63%	2,089,955,445	66,460,583,151,000	5.4178%	-0.0341	-0.4264
VPB	Ngân hàng	21,900	+0.46%	6,713,204,001	102,913,417,335,330	8.3894%	0.0386	0.4821
VRE	Bất động sản	28,700	-3.04%	2,272,318,410	26,086,215,346,800	2.1265%	-0.0646	-0.8075

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Vũ Khánh Vy

Chuyên viên phân tích  
vy.vu@bt-group.vn

#### Nguyễn Văn Hoàng Nhân

Chuyên viên phân tích  
nhan.nguyen@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Thùy

Chuyên viên phân tích  
thuy.nguyen@bt-group.vn

#### Nguyễn Phú

Chuyên viên phân tích  
phu.nguyen@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn

#### Phạm Văn Hiếu

Chuyên viên phân tích  
hieu.pham@bt-group.vn